



Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan

Báo cáo biến động vốn cổ phần và thặng dư
vốn cổ phần tại ngày 25 tháng 3 năm 2025
và cho giai đoạn từ ngày 1 tháng 1 năm 2025
đến ngày 25 tháng 3 năm 2025



Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan
Thông tin về Công ty

**Giấy Chứng nhận Đăng ký
Doanh nghiệp số**

0302017440

ngày 31 tháng 5 năm 2000

Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp đã được điều chỉnh nhiều lần, lần điều chỉnh gần đây nhất là vào ngày 31 tháng 12 năm 2024. Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp và các giấy chứng nhận điều chỉnh do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

Hội đồng Quản trị

Ông Danny Le
Ông Trương Công Thắng
Bà Nguyễn Hoàng Yến
Ông Nguyễn Thiệu Quang
Bà Nguyễn Thị Thu Hà
Bà Nguyễn Thu Hiền

Chủ tịch
Thành viên
Thành viên
Thành viên
Thành viên
Thành viên

Ủy ban Kiểm toán

Bà Nguyễn Thu Hiền
Ông Nguyễn Thiệu Quang

Chủ tịch
Thành viên

Ban Giám đốc

Ông Trương Công Thắng
Bà Nguyễn Hoàng Yến
Ông Phạm Hồng Sơn

Tổng Giám đốc
Phó Tổng Giám đốc
Phó Tổng Giám đốc

Trụ sở đăng ký

23 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé
Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
Việt Nam

Công ty kiểm toán

Công ty TNHH KPMG
Việt Nam



KPMG Limited Branch
10th Floor, Sun Wah Tower
115 Nguyen Hue Street, Ben Nghe Ward
District 1, Ho Chi Minh City, Vietnam
+84 (28) 3821 9266 | kpmg.com.vn

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo biến động vốn cổ phần và thặng dư vốn cổ phần đính kèm của Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan (“Công ty”) tại ngày 25 tháng 3 năm 2025 và cho giai đoạn từ ngày 1 tháng 1 năm 2025 đến ngày 25 tháng 3 năm 2025 và các thuyết minh kèm theo được Ban Giám đốc Công ty phê duyệt phát hành ngày 1 tháng 4 năm 2025, được trình bày từ trang 4 đến trang 10 (sau đây gọi tắt là “Báo cáo Biến động vốn”).

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày Báo cáo Biến động vốn theo cơ sở lập báo cáo và các chính sách kế toán được mô tả trong Thuyết minh 2 của Báo cáo Biến động vốn, và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày Báo cáo Biến động vốn không có sai sót trọng yếu do gian lận hay nhầm lẫn.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo Biến động vốn này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo Biến động vốn có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và các thuyết minh trong Báo cáo Biến động vốn. Các thủ tục được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo Biến động vốn do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện các đánh giá rủi ro này, kiểm toán viên xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan tới việc lập và trình bày Báo cáo Biến động vốn nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc Công ty, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo Biến động vốn.

Chúng tôi tin rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo biến động vốn cổ phần và thặng dư vốn cổ phần của Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan tại ngày 25 tháng 3 năm 2025 và cho giai đoạn từ ngày 1 tháng 1 năm 2025 đến ngày 25 tháng 3 năm 2025 (sau đây gọi tắt là “Báo cáo Biến động vốn”) đã được lập, trên các khía cạnh trọng yếu, phù hợp với cơ sở lập báo cáo và các chính sách kế toán được mô tả trong Thuyết minh 2 của Báo cáo Biến động vốn.

Cơ sở lập Báo cáo và hạn chế sử dụng

Chúng tôi lưu ý người đọc đến Thuyết minh 2 của Báo cáo Biến động vốn, trong đó mô tả cơ sở lập báo cáo và các chính sách kế toán áp dụng trong việc lập Báo cáo Biến động vốn này. Báo cáo biến động vốn cổ phần và thặng dư vốn cổ phần đính kèm được lập chỉ cho mục đích nộp hoặc báo cáo cho Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và các cơ quan quản lý Nhà nước khác sau khi kết thúc đợt tăng vốn cổ phần của Công ty. Do đó, Báo cáo Biến động vốn này có thể không phù hợp để sử dụng cho bất kỳ mục đích nào khác. Ý kiến kiểm toán của chúng tôi không bị ngoại trừ về vấn đề này.

Chi nhánh Công ty TNHH KPMG tại Thành phố Hồ Chí Minh

Việt Nam

Báo cáo Kiểm toán số: 25-01-00278-25-1



Trương Vĩnh Phúc
Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề
Kiểm toán số 1901-2023-007-1
Phó Tổng Giám đốc

Nguyễn Thị Thùy
Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề
Kiểm toán số 3463-2022-007-1

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 1 tháng 4 năm 2025

Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan

**Báo cáo biến động vốn cổ phần và thặng dư vốn cổ phần tại ngày 25 tháng 3 năm 2025
và cho giai đoạn từ ngày 1 tháng 1 năm 2025 đến ngày 25 tháng 3 năm 2025**

	Tại ngày 1/1/2025 VND	Tăng (*) VND	Tại ngày 25/3/2025 VND
Vốn cổ phần	7.355.531.790.000	3.268.116.430.000	10.623.648.220.000
	Tại ngày 1/1/2025 VND	Giảm (**) VND	Tại ngày 25/3/2025 VND
Thặng dư vốn cổ phần	3.648.755.415.858	(601.100.000)	3.648.154.315.858

(*) Phát hành cổ phiếu mới từ đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu.

(**) Chi phí trực tiếp liên quan đến việc phát hành cổ phiếu mới từ đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu.

Ngày 1 tháng 4 năm 2025


Người lập:


Phan Thị Thúy Hoa
Kế toán trưởng

Người duyệt:


Huỳnh Việt Thăng
Giám đốc Tài chính




Nguyễn Hoàng Yến
Đại diện theo ủy quyền

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của Báo cáo Biến động vốn này

Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan

Thuyết minh báo cáo biến động vốn cổ phần và thặng dư vốn cổ phần tại ngày 25 tháng 3 năm 2025 và cho giai đoạn từ ngày 1 tháng 1 năm 2025 đến ngày 25 tháng 3 năm 2025

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo Biến động vốn này.

1. Đơn vị báo cáo

Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan (“Công ty”) là một công ty cổ phần được thành lập tại Việt Nam.

Các hoạt động chính của Công ty là mua bán thực phẩm; mua bán đồ uống không cồn, nước khoáng; mua bán sản phẩm chăm sóc cá nhân và gia đình theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số 0302017440 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh (“SKHĐT”) cấp ngày 31 tháng 5 năm 2000 và các giấy chứng nhận điều chỉnh.

2. Cơ sở lập báo cáo và các chính sách kế toán

Sau đây là cơ sở lập báo cáo và chính sách kế toán được Công ty áp dụng trong việc lập báo cáo biến động vốn cổ phần và thặng dư vốn cổ phần này.

(a) Cơ sở lập báo cáo

Báo cáo biến động vốn cổ phần và thặng dư vốn cổ phần tại ngày 25 tháng 3 năm 2025 và cho giai đoạn từ ngày 1 tháng 1 năm 2025 đến ngày 25 tháng 3 năm 2025 (“Báo cáo Biến động vốn”), trình bày bằng Đồng Việt Nam (“VND”), được lập phù hợp với các chính sách kế toán được Ban Giám đốc Công ty áp dụng căn cứ trên các nguyên tắc ghi nhận và đo lường của các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các nguyên tắc trình bày báo cáo biến động vốn cổ phần và thặng dư vốn cổ phần được chấp nhận chung tại Việt Nam.

Báo cáo biến động vốn cổ phần và thặng dư vốn cổ phần chỉ phản ánh số dư vốn cổ phần và thặng dư vốn cổ phần tại ngày 25 tháng 3 năm 2025 và các giao dịch liên quan đến việc phát hành cổ phiếu mới từ đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu cho giai đoạn từ ngày 1 tháng 1 năm 2025 đến ngày 25 tháng 3 năm 2025. Báo cáo biến động vốn cổ phần và thặng dư vốn cổ phần được lập chỉ cho mục đích nộp cho Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và các cơ quan quản lý Nhà nước khác sau khi kết thúc đợt tăng vốn cổ phần của Công ty. Do đó, Báo cáo biến động vốn cổ phần và thặng dư vốn cổ phần này có thể không phù hợp để sử dụng cho bất kỳ mục đích nào khác.

Báo cáo biến động vốn cổ phần và thặng dư vốn cổ phần được lập theo nguyên tắc giá gốc.

(b) Vốn cổ phần

Vốn cổ phần phát hành bằng tiền được ghi nhận tại ngày nhận tiền. Vốn cổ phần được phản ánh theo mệnh giá của cổ phiếu.

(c) Thặng dư vốn cổ phần

Phần chênh lệch giữa số tiền thu được từ việc phát hành cổ phiếu và mệnh giá của cổ phiếu phát hành được ghi nhận vào thặng dư vốn cổ phần. Chi phí liên quan trực tiếp đến việc phát hành cổ phiếu, sau khi trừ đi các ảnh hưởng của thuế, được ghi nhận là khoản giảm trừ thặng dư vốn cổ phần.

Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan

Thuyết minh báo cáo biến động vốn cổ phần và thặng dư vốn cổ phần tại ngày 25 tháng 3 năm 2025 và cho giai đoạn từ ngày 1 tháng 1 năm 2025 đến ngày 25 tháng 3 năm 2025 (tiếp theo)

3. Thông tin về đợt phát hành cổ phiếu

Ngày 14 tháng 10 năm 2024, Đại hội đồng Cổ đông của Công ty đã thông qua nghị quyết phê duyệt và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị của Công ty thực hiện phương án chào bán thêm cổ phần ra công chúng cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền. Một số nội dung chính như sau:

- *Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán thêm:* 326.811.643 cổ phiếu;
- *Tổng giá trị vốn huy động dự kiến:* 3.268.116.430.000 VND;
- *Loại cổ phiếu:* cổ phiếu phổ thông;
- *Mệnh giá:* 10.000 VND/cổ phiếu;
- *Giá chào bán:* 10.000 VND/cổ phiếu;
- *Tỷ lệ thực hiện quyền:* 45,1% (1.000:451, cụ thể 01 cổ phiếu được hưởng 01 quyền mua và cứ 1.000 quyền mua sẽ được mua 451 cổ phiếu phát hành thêm). Cổ phiếu quỹ không được phân bổ và thực hiện quyền;
- *Đối tượng chào bán:* cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông của Công ty tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán thêm được lập bởi Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam;
- *Phương thức chào bán:* chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền;
- *Thời gian dự kiến chào bán:* trong năm 2024 hoặc 2025, thời điểm cụ thể do Hội đồng Quản trị quyết định sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận;
- *Chuyển nhượng quyền mua:* cổ đông được chuyển nhượng lại quyền mua cổ phần một lần duy nhất trong thời gian quy định;
- *Hạn chế chuyển nhượng:* (1) số cổ phiếu do cổ đông hiện hữu thực hiện quyền mua được tự do chuyển nhượng, bao gồm cả số cổ phiếu phát sinh từ cổ phiếu đang bị hạn chế chuyển nhượng tại thời điểm thực hiện quyền (2) số cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không được phân phối hết được Hội đồng Quản trị phân phối lại cho các cổ đông hiện hữu hoặc đối tượng khác có nhu cầu mua sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán; và
- *Phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phần không được phân phối hết:* (1) số cổ phần lẻ phát sinh sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị, phần thập phân (nếu có) sẽ được làm tròn xuống thành 0 cổ phần và (2) số cổ phần dôi ra do làm tròn, số cổ phiếu dư ra do cổ đông không đăng ký mua hết hoặc không nộp đủ tiền trong thời gian quy định, Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị phân phối cho các cổ đông hiện hữu hoặc đối tượng khác có nhu cầu mua. Trong trường hợp không thực hiện phân phối hết số lượng cổ phiếu này thì số lượng cổ phiếu còn dư không bán hết sẽ được hủy và Hội đồng Quản trị quyết định kết thúc đợt chào bán.

Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan

Thuyết minh báo cáo biến động vốn cổ phần và thặng dư vốn cổ phần tại ngày 25 tháng 3 năm 2025 và cho giai đoạn từ ngày 1 tháng 1 năm 2025 đến ngày 25 tháng 3 năm 2025 (tiếp theo)

Ngày 15 tháng 10 năm 2024, Hội đồng Quản trị của Công ty đã thông qua việc triển khai thực hiện phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu trong Nghị quyết số 26/2024/NQ-HĐQT-MSM như sau:

- *Số lượng cổ phiếu chào bán:* 326.811.643 cổ phiếu;
- *Loại cổ phiếu:* cổ phiếu phổ thông;
- *Mệnh giá:* 10.000 VND/cổ phiếu;
- *Giá chào bán:* 10.000 VND/cổ phiếu;
- *Tỷ lệ thực hiện quyền:* 45,1% (1.000:451, cụ thể 01 cổ phiếu được hưởng 01 quyền mua và cứ 1.000 quyền mua sẽ được mua 451 cổ phiếu phát hành thêm). Cổ phiếu quỹ không được phân bổ và thực hiện quyền.
- *Đối tượng chào bán:* cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông của Công ty tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán thêm được lập bởi Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam;
- *Phương thức chào bán:* chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền;
- *Thời gian dự kiến chào bán:* trong năm 2024 hoặc 2025, thời điểm cụ thể do Hội đồng Quản trị quyết định sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng; và
- *Hạn chế chuyển nhượng:* (1) số cổ phiếu do cổ đông hiện hữu thực hiện quyền mua được tự do chuyển nhượng, bao gồm cả số cổ phiếu phát sinh từ cổ phiếu đang bị hạn chế chuyển nhượng tại thời điểm thực hiện quyền (2) số cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không được phân phối hết được Hội đồng Quản trị phân phối lại cho các cổ đông hiện hữu hoặc đối tượng khác có nhu cầu mua sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.

Ngày 17 tháng 2 năm 2025, Công ty thông báo chào bán chứng khoán ra công chúng, theo đó thời gian đăng ký mua và nộp tiền mua cổ phiếu là từ ngày 18 tháng 2 năm 2025 đến 17 giờ ngày 10 tháng 3 năm 2025.

Ngày 20 tháng 3 năm 2025, Hội đồng Quản trị của Công ty đã thông qua kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu của Công ty (tính đến 17 giờ ngày 10 tháng 3 năm 2025) và thông qua phương án phân phối toàn bộ cổ phiếu lẻ phát sinh, đổi ra do làm tròn và dư ra do không phân phối hết của đợt chào bán trong Nghị quyết số 07/2025/NQ-HĐQT-MSM. Một số nội dung chính như sau:

- *Số lượng cổ phiếu được cổ đông hiện hữu đăng ký thực hiện quyền mua và nộp tiền:* 326.264.669 cổ phiếu;
- *Số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh, đổi ra do làm tròn và dư ra do không phân phối hết:* 546.974 cổ phiếu;
- *Giá chào bán đối với cổ phiếu phân phối tiếp:* 10.000 VND/cổ phiếu;
- *Đối tượng:* các nhà đầu tư khác phù hợp với quy định của pháp luật và tiêu chí của Công ty;
- *Thời gian nộp tiền mua cổ phiếu:* hoàn tất trước 16h ngày 25 tháng 3 năm 2025;
- *Hạn chế chuyển nhượng:* hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán (ngày kết thúc việc thu tiền mua cổ phiếu phân phối tiếp từ các nhà đầu tư);
- *Ngày kết thúc đợt chào bán:* ngày 25 tháng 3 năm 2025; và
- *Phương án xử lý cổ phiếu không được phân phối hết:* số cổ phiếu chưa được phân phối hết (nếu có, sau đợt phân phối cổ phiếu còn lại này) sẽ được hủy.

Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan
Thuyết minh báo cáo biến động vốn cổ phần và thặng dư vốn cổ phần tại ngày 25 tháng 3 năm 2025 và cho giai đoạn từ ngày 1 tháng 1 năm 2025 đến ngày 25 tháng 3 năm 2025 (tiếp theo)

4. Kết quả đợt phát hành cổ phiếu

(a) Phát hành cổ phiếu mới từ đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu (theo Báo cáo kết quả đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng số 03261/2025/TB-MSK ngày 26 tháng 3 năm 2025)

(i) Kết quả phát hành

• Tổng số cổ phiếu đã phát hành	326.811.643 cổ phiếu
• Giá phát hành:	10.000 VND/cổ phiếu
• Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán:	3.268.116.430.000 VND
Trong đó	
- Số đã thực thu:	3.268.116.430.000 VND
- Số chưa thu được:	0 VND
• Thặng dư vốn cổ phần trước đợt phát hành này:	3.648.755.415.858 VND
• Thặng dư vốn cổ phần từ đợt phát hành này:	(601.100.000) VND
Trong đó	
- Phí dịch vụ tư vấn cho việc phát hành:	(550.000.000) VND
- Phí dịch vụ kiểm toán:	(50.000.000) VND
- Phí dịch vụ ngân hàng:	(1.100.000) VND
• Thặng dư vốn cổ phần sau đợt phát hành này:	3.648.154.315.858 VND
• Vốn cổ phần trước đợt phát hành này:	7.355.531.790.000 VND
• Vốn cổ phần từ đợt phát hành này:	3.268.116.430.000 VND
• Vốn cổ phần sau đợt phát hành này:	10.623.648.220.000 VND

Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan

Thuyết minh báo cáo biến động vốn cổ phần và thặng dư vốn cổ phần tại ngày 25 tháng 3 năm 2025 và cho giai đoạn từ ngày 1 tháng 1 năm 2025 đến ngày 25 tháng 3 năm 2025 (tiếp theo)

(ii) Đối tượng mua cổ phiếu

Đối tượng mua cổ phiếu	Giá chào bán (VND/cổ phiếu)	Số cổ phiếu chào bán	Số cổ phiếu được đăng ký mua	Số cổ phiếu được phân phối	Số cổ phiếu còn lại	Tỷ lệ cổ phiếu được phân phối
Chào bán cổ phiếu ra công chúng	10.000	326.811.643	326.264.669	326.264.669	546.974	99,833%
Xử lý cổ phiếu không phân phối hết	10.000	546.974	546.974	546.974	-	0,167%

(b) Cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu tại ngày 1 tháng 1 năm 2025 và ngày 25 tháng 3 năm 2025 như sau:

	25/3/2025 Số cổ phiếu	1/1/2025 Số cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu đã phát hành		
- Cổ phiếu phổ thông	1.062.364.822	735.553.179
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu quỹ		
- Cổ phiếu phổ thông	10.915.388	10.915.388
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành		
- Cổ phiếu phổ thông	1.051.449.434	724.637.791
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan

Thuyết minh báo cáo biến động vốn cổ phần và thặng dư vốn cổ phần tại ngày 25 tháng 3 năm 2025 và cho giai đoạn từ ngày 1 tháng 1 năm 2025 đến ngày 25 tháng 3 năm 2025 (tiếp theo)

5. Số dư đầu kỳ


Số dư vốn cổ phần và thặng dư vốn cổ phần tại ngày 1 tháng 1 năm 2025 được mang sang từ báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán của Công ty tại ngày và cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024.

Ngày 1 tháng 4 năm 2025

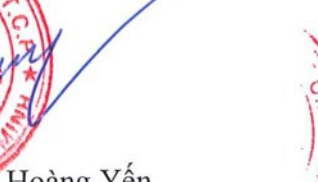
Người lập:


Phan Thị Thúy Hoa
Kế toán trưởng

Người duyệt:


Huỳnh Việt Thăng
Giám đốc Tài chính




Nguyễn Hoàng Yên
Đại diện theo ủy quyền





Công ty TNHH KPMG
Tầng 46, Tòa tháp Keangnam Landmark 72
Lô E6, Đường Phạm Hùng, Phường Mỹ Trì
Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, Việt Nam
+84 (24) 3946 1600 | kpmg.com.vn

THƯ ỦY QUYỀN

Hà Nội, ngày 01 tháng 01 năm 2025

Kính gửi các cơ quan hữu quan,

Tôi, **WARRICK ANTONY CLEINE** ("**Người ủy quyền**"), Hộ chiếu số RB258784 cấp ngày 5 tháng 8 năm 2024 tại New Zealand, là Tổng Giám đốc kiêm Người đại diện theo pháp luật của **CÔNG TY TNHH KPMG** ("**Công ty**") có địa chỉ tại Tầng 46 Tòa tháp Keangnam, Hanoi Landmark Tower, Tòa nhà 72 tầng, Lô E6, Đường Phạm Hùng, Khu đô thị mới Cầu Giấy, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội, Việt Nam, và đồng thời là Người đứng đầu **Chi Nhánh Công Ty TNHH KPMG** ("**Chi nhánh**") có địa chỉ tại số 115 Đường Nguyễn Huệ, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam, bằng văn bản này ủy quyền cho cá nhân sau đây ("**Người được ủy quyền**"):

- Họ tên : **TRƯƠNG VĨNH PHÚC**
- Căn cước công dân
 - + Số : 052080014348
 - + Ngày cấp : 17/12/2021
 - + Nơi cấp : Việt Nam
- Chức vụ : Phó Tổng Giám đốc

với tư cách là người đại diện theo ủy quyền của tôi để ký kết các văn bản, giấy tờ sau đây, kể cả các văn bản được điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung của các văn bản, giấy tờ này:

- các hồ sơ/thư đề xuất dịch vụ, hồ sơ dự thầu, các thư thỏa thuận cung ứng dịch vụ và các hợp đồng cung cấp các dịch vụ kiểm toán và/hoặc các dịch vụ có liên quan khác với số tiền không vượt quá 6.000.000.000VND (bằng chữ: sáu tỷ Đồng Việt Nam) cho mỗi giao dịch;
- các báo cáo kiểm toán, báo cáo soát xét và các báo cáo khác liên quan đến việc cung cấp dịch vụ kiểm toán và/hoặc các dịch vụ có liên quan khác; và
- các thư từ, trao đổi và thỏa thuận khác, bao gồm thư thỏa thuận với các nhà thầu thứ ba, có liên quan trực tiếp đến việc cung cấp dịch vụ kiểm toán và/hoặc các dịch vụ có liên quan khác với số tiền không vượt quá 2.500.000.000VND (bằng chữ: hai tỷ năm trăm triệu Đồng Việt Nam) cho mỗi giao dịch (không áp dụng cho các giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ nói chung của Công ty hoặc của Chi nhánh mà không liên quan trực tiếp đến việc cung cấp một dịch vụ kiểm toán và/hoặc một dịch vụ có liên quan khác).





Thư Ủy Quyền này có hiệu lực từ ngày ký đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025, trừ trường hợp bị chấm dứt trước thời hạn hoặc được gia hạn thêm bởi thông báo khác bằng văn bản của tôi.

Thư Ủy Quyền này được lập thành năm (05) bản tiếng Việt và năm (05) bản tiếng Anh, có giá trị pháp lý như nhau. Trong trường hợp có sự khác biệt giữa hai ngôn ngữ, bản tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

Người Ủy Quyền



WARRICK ANTONY CLEINE

Người Được Ủy Quyền

TRƯƠNG VĨNH PHÚC

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực..... **19332-09-2025** SCT/BS

Ngày.....

CÔNG CHỨNG VIÊN



Trần Thị Hằng



Số: 03./2025/GUQ-MS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 01 năm 2025

GIẤY ỦY QUYỀN

BÊN ỦY QUYỀN:

Ông : **TRƯƠNG CÔNG THẮNG**
Chức danh : Tổng giám đốc – Người đại diện theo pháp luật

BÊN NHẬN ỦY QUYỀN:

Bà : **NGUYỄN HOÀNG YẾN**
CCCD số : 001163038116, ngày cấp: 07/06/2023, nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH.



NỘI DUNG ỦY QUYỀN

Điều 1. Bên Ủy quyền theo đây ủy quyền cho Bên Nhận ủy quyền và Bên Nhận ủy quyền đồng ý nhận ủy quyền thực hiện các công việc sau:

STT	Lĩnh vực	Diễn giải
1	Tài chính – Ngân hàng	<p>1.1. Toàn quyền quản lý, điều hành và sử dụng tài khoản tại Ngân hàng theo chính sách/quy định chung của Công ty bao gồm nhưng không giới hạn ở các quyền sau:</p> <p>1.1.1. Thực hiện các yêu cầu mở tài khoản, đóng tài khoản và thực hiện tất cả các giao dịch liên quan đến mở tài khoản tại các Ngân hàng (bao gồm nhưng không giới hạn: thay đổi thông tin tài khoản, thông tin dịch vụ ngân hàng điện tử; truy vấn thông tin giao dịch liên quan đến các tài khoản; thay đổi thông tin liên quan hồ sơ pháp lý như thay đổi giấy phép kinh doanh, điều lệ, thay đổi mẫu dấu, ...).</p> <p>1.1.2. Ký kết các Hợp đồng, thỏa thuận, hồ sơ, chứng từ liên quan đến tất cả các dịch vụ tài khoản (bao gồm nhưng không giới hạn: dịch vụ thẻ, SMS, dịch vụ ngân hàng điện tử, giao dịch qua Fax/Email, công văn phí giao dịch ngân hàng, ...).</p>

	<p>1.1.3. Ký kết các Hợp đồng trả lương, Hợp đồng/thỏa thuận dịch vụ/gói giải pháp tại Ngân hàng.</p> <p>1.1.4. Ký kết và phê duyệt các đề nghị trả nợ trước hạn/đến hạn khoản vay, trích tiền từ tài khoản thanh toán để trả nợ gốc, lãi vay, phí và các chi phí khác.</p> <p>1.1.5. Ký kết các công văn yêu cầu cung cấp hay xác nhận số dư với Ngân hàng; đối chiếu giao dịch và/hoặc số dư với Khách hàng, nhà cung cấp, Bên liên quan theo yêu cầu của Kiểm toán hay cơ quan chức năng.</p>
	<p>1.2. Ký kết các Hợp đồng mua bán ngoại tệ (spot, swap, hedging, option, future, ...) theo chính sách/quy định chung của Công ty.</p>
	<p>1.3. Ký kết và thực hiện các Hợp đồng tiền gửi, các thư rút trước hạn hợp đồng tiền gửi – không kể giá trị/loại tiền/kỳ hạn theo chính sách/quy định chung của Công ty.</p>
	<p>1.4. Ký kết các hợp đồng cầm cố, thế chấp tài sản theo chính sách/quy định chung của Công ty.</p>
	<p>1.5. Ký kết các biên bản định giá/tái định giá tài sản thế chấp, các biên bản bàn giao chứng từ cầm cố thế chấp, các báo cáo cập nhật tình hình tài sản thế chấp khi Ngân hàng yêu cầu; các chứng từ đăng ký giao dịch đảm bảo với cơ quan chức năng.</p>
	<p>1.6. Ký kết các hợp đồng tín dụng lần đầu cấp hạn mức và các sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có) được phê duyệt theo Nghị quyết/Quyết định, quy chế công ty; ký kết các hợp đồng liên quan định kỳ gia hạn hàng năm để bổ sung vốn lưu động nếu hạn mức không đổi theo chính sách/quy định chung của Công ty.</p>
	<p>1.7. Ký kết các hợp đồng, hồ sơ, chứng từ liên quan đến tín dụng, vay vốn (bao gồm phát hành thư tín dụng, phát hành thư bảo lãnh, chiết khấu bộ chứng từ, giấy nhận nợ, gia hạn nợ, thay đổi lãi suất, ...); liên quan đến cầm cố thế chấp tài sản theo chính sách/quy định chung của Công ty.</p>

		1.8. Ký kết và tái ký định kỳ hằng năm các hợp đồng khung liên quan chương trình Ngân hàng hỗ trợ nhà phân phối, nhà cung cấp theo chính sách/quy định chung của Công ty.
		1.9. Đại diện làm việc, giải quyết các tranh chấp, khiếu nại với Ngân hàng (nếu có).
		1.10. Ký kết các báo cáo định kỳ hàng quý cung cấp cho Ngân hàng để xếp hạng tín dụng.
		1.11. Ký các công văn, giấy tờ, báo cáo liên quan đến Tài chính (như Báo cáo tài chính, báo cáo tài chính soát xét và kiểm toán, ...); và thư từ khác gửi đến cơ quan có thẩm quyền liên quan đến các nội dung này.
		1.12. Chứng thực bản sao từ bản chính các tài liệu cung cấp cho Ngân hàng theo đúng quy định của Pháp luật và quy chế văn thư lưu trữ của Công ty.
		1.13. Ký các hồ sơ, giấy tờ liên quan tới: Các thủ tục đăng ký thuế, báo cáo thuế, thanh kiểm tra thuế bao gồm các tờ khai thuế, thông báo thuế, biên bản làm việc, công văn giải trình và các thư từ khác gửi cơ quan có thẩm quyền liên quan đến các nội dung này.
		1.14. Ký các giấy tờ phát sinh từ hoặc liên quan đến việc xác nhận/đối chiếu giao dịch và/hoặc số dư công nợ với Nhà cung cấp, Khách hàng và các Bên liên quan; nghĩa vụ thuế, phí, lệ phí, các khoản phạt hành chính với cơ quan nhà nước.
		1.15. Thực hiện và ký kết các tài liệu nội bộ liên quan đến vấn đề phê duyệt tài chính, thanh toán.
		1.16. Ký kết danh mục tài sản định kỳ hằng quý cung cấp cho Công ty Bảo Hiểm để cập nhật giá trị mua bảo hiểm rủi ro hàng tồn kho và tài sản.
		1.17. Ký các hợp đồng, hồ sơ, chứng từ giao dịch khác tại Ngân hàng.
2	Ký Hợp đồng và hồ sơ, tài liệu	<p>2.1. Đại diện Bên ủy quyền ký kết các hợp đồng, thỏa thuận, hồ sơ chứng từ phát sinh trong quá trình hoạt động của Công ty:</p> <p>2.1.1. Ký hồ sơ, văn bản chào giá cạnh tranh, mời thầu, lựa chọn nhà thầu, duyệt giá, ... liên quan đến hoạt động mua hàng hóa, dịch vụ, công nghệ thông tin của Công ty.</p> <p>2.1.2. Ký các hợp đồng thương mại – mua/bán hàng hóa, dịch vụ, công nghệ thông tin; hợp đồng xuất khẩu, nhập khẩu; và tất cả các loại hợp đồng khác không kể giá trị.</p> <p>2.1.3. Ký hóa đơn, chứng từ và các giấy tờ khác liên quan đến việc thực hiện hợp đồng (<i>biên bản giao nhận, nghiệm thu, thanh lý, tờ khai xuất nhập khẩu, ...</i>).</p>

		<p>2.1.4. Ký các công văn, giấy tờ (bao gồm các giấy tờ liên quan tới: Công bố thông tin; báo cáo tài chính, báo cáo thuế, báo cáo kiểm toán, ...); thư từ, giấy giới thiệu, đơn, xin giấy phép, đăng ký sản phẩm; các hồ sơ, tài liệu, thủ tục liên quan đến nhãn hiệu, kiểu dáng công nghiệp, quyền tác giả và các quyền sở hữu trí tuệ khác, quảng cáo, khuyến mại, vệ sinh an toàn thực phẩm; tờ khai xuất khẩu; sao y bản chính tài liệu và các văn bản hành chính khác.</p> <p>2.1.5. Ký các hợp đồng, tài liệu liên quan đến việc mua bán, chuyển nhượng cổ phần/phần vốn góp của Công ty trong các doanh nghiệp khác và các hồ sơ đăng ký liên quan.</p> <p>2.1.6. Ký các cam kết với các đối tác, khách hàng.</p> <p>2.2. Thanh toán các nghĩa vụ Hợp đồng, thỏa thuận, các nghĩa vụ thuế, phí, các nghĩa vụ tài chính khác với các bên thứ Ba liên quan và/hoặc cơ quan Nhà nước.</p>
3	Lao động	Ký kết Hợp đồng lao động, các Quyết định tuyển dụng, chuyển, bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, tạm đình chỉ công việc, nghỉ việc, chấm dứt Hợp đồng lao động, kỷ luật lao động, cam kết minh bạch đối với nhân viên trong Công ty.
4	Đại diện làm việc với Bên Thứ ba	Đại diện làm việc, giải quyết các tranh chấp, khiếu nại với đối tác, người tiêu dùng và các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của Pháp luật; đưa ra các ý kiến, giải trình, cung cấp hồ sơ, tài liệu; ký và đóng dấu công ty lên các văn bản trong quá trình làm việc với các Bên thứ ba nêu trên.
5	Khác	<p>Ký và thực hiện các quyết định đầu tư tài sản cố định theo thẩm quyền quy định trong quy chế nội bộ, Điều lệ Công ty.</p> <p>Các quyết định thanh lý, hủy tài sản cố định, hàng hóa, nguyên vật liệu: Theo thẩm quyền quy định trong quy chế nội bộ và Điều lệ Công ty.</p>

Ghi chú: Đối với các giao dịch có giá trị lớn hơn 15% tổng tài sản của công ty căn cứ vào báo cáo tài chính năm gần nhất được kiểm toán hoặc báo cáo tài chính 06 tháng gần nhất được soát xét, Bên Nhận ủy quyền có trách nhiệm thông báo cho thư ký Hội đồng quản trị của Công ty trước khi thực hiện giao dịch để thư ký Hội đồng quản trị liên hệ bộ phận thực hiện các thủ tục liên quan đến công bố thông tin theo quy định tại Điểm m, Khoản 1, Điều 11 Thông tư 96/2020/TT-BTC và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung Thông tư này.

Điều 2: Bên Nhận ủy quyền có trách nhiệm thực hiện những công việc trong phạm vi ủy quyền và theo chính sách/quy định chung của Công ty (nếu có), được phép ủy quyền lại nội dung Mục 1, Mục 2.1.1, 2.1.2, 2.1.3, 2.1.4, 2.1.6, Mục 4, Mục 5 Điều 1 cho Bên Thứ ba và chịu trách nhiệm pháp lý về việc ủy quyền lại trước Bên Ủy quyền.



ĐIỀU CÔNG THẲNG



C.P. ★ HN